

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN**

**DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN ĐÀO TẠO THẠC SĨ ĐỢT 2 NĂM 2024**

<b>TT</b>	<b>Mã học viên</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Giới tính</b>	<b>Ngày sinh</b>	<b>Nơi sinh</b>	<b>Chuyên ngành ĐKDT</b>	<b>Ghi chú</b>
1	24007952	Chu Ngô Phương Thủy	Nữ	03/01/2001	Bắc Ninh	Cơ sở toán học cho tin học	Xét tuyển thẳng
2	24007951	Trần Nam Khánh	Nam	20/08/2002	Hà Nội	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển thẳng
3	24007950	Hoàng Nhật Minh	Nam	08/07/2002	Hà Nội	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển thẳng
4	24007949	Lã Đức Nam	Nam	28/11/2002	Hà Nội	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển thẳng
5	24007948	Phạm Hồng Nghĩa	Nam	04/09/2002	Phú Thọ	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển thẳng
6	24007947	Phan Thế Sơn	Nam	04/01/2002	Hà Nội	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển thẳng
7	24007946	Lê Ngọc Toàn	Nam	20/12/1992	Sơn La	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển thẳng
8	24007945	Hoàng Đình Trung	Nam	15/04/2002	Hải Phòng	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển thẳng
9	24007944	Đặng Công Vinh	Nam	17/05/2002	Hà Nội	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển thẳng
10	24007943	Vũ Thanh Huyền	Nữ	06/02/2000	Hà Nội	Phương pháp toán sơ cấp (định hướng ứng dụng)	Xét tuyển thẳng
11	24007942	Lê Quang Hưng	Nam	12/12/2002	Quảng Ninh	Toán học	Xét tuyển thẳng
12	24007941	Phạm Công Minh	Nam	10/04/2002	Hà Nội	Toán học	Xét tuyển thẳng
13	24007940	Lê Văn Phong	Nam	14/06/1998	Hà Nội	Toán học	Xét tuyển thẳng
14	24007939	Đinh Hoàng Nhật Minh	Nữ	30/03/2002	Điện Biên	Toán ứng dụng	Xét tuyển thẳng
15	24007938	Đỗ Thị Thanh Tâm	Nữ	12/10/2002	Hà Nội	Toán ứng dụng	Xét tuyển thẳng
16	24007937	Lưu Văn Việt	Nam	18/07/2002	Hải Phòng	Toán ứng dụng	Xét tuyển thẳng
17	24007936	Bùi Văn Anh	Nữ	30/03/2002	Sơn La	Vật lý	Xét tuyển thẳng
18	24007935	Mai Kiều Anh	Nữ	03/09/2002	Nam Định	Vật lý	Xét tuyển thẳng
19	24007934	Nguyễn Đăng Việt Anh	Nam	24/03/2002	Hà Nội	Vật lý	Xét tuyển thẳng
20	24007933	Trần Tiến Đạt	Nam	25/09/2002	Hà Nội	Vật lý	Xét tuyển thẳng
21	24007932	Đại Ngọc Đô	Nam	06/09/2002	Vĩnh Phúc	Vật lý	Xét tuyển thẳng
22	24007931	Trương Thị Hợp	Nữ	04/02/2002	Hà Nam	Vật lý	Xét tuyển thẳng

<b>TT</b>	<b>Mã học viên</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Giới tính</b>	<b>Ngày sinh</b>	<b>Nơi sinh</b>	<b>Chuyên ngành ĐKDT</b>	<b>Ghi chú</b>
23	24007930	Lê Trung Kiên	Nam	11/09/2002	Thanh Hóa	Vật lý	Xét tuyển thẳng
24	24007929	Đào Khánh Ly	Nữ	07/03/2002	Hải Dương	Vật lý	Xét tuyển thẳng
25	24007928	Vũ Tuyết Mai	Nữ	15/02/2002	Hà Nội	Vật lý	Xét tuyển thẳng
26	24007927	Lưu Đức Mạnh	Nam	17/08/2002	Thanh Hóa	Vật lý	Xét tuyển thẳng
27	24007926	Ngô Đức Minh	Nam	23/08/2001	Lai Châu	Vật lý	Xét tuyển thẳng
28	24007925	Nguyễn Thị Tiến Trang	Nữ	24/03/2002	Gia Lai	Vật lý	Xét tuyển thẳng
29	24007924	Nguyễn Duy Anh	Nam	26/02/2002	Hưng Yên	Hoá học	Xét tuyển thẳng
30	24007923	Nguyễn Hà Chi	Nữ	30/08/2002	Hà Nội	Hoá học	Xét tuyển thẳng
31	24007922	Hoàng Văn Chiến	Nam	02/02/2002	Thái Nguyên	Hoá học	Xét tuyển thẳng
32	24007921	Lê Minh Đức	Nam	28/06/2002	Hà Nội	Hoá học	Xét tuyển thẳng
33	24007920	Trần Hoàng Khải	Nam	16/10/2001	Hà Nội	Hoá học	Xét tuyển thẳng
34	24007919	Đỗ Trung Kiên	Nam	10/11/2002	Hà Nội	Hoá học	Xét tuyển thẳng
35	24007918	Nguyễn Thị Mai Linh	Nữ	07/01/2002	Hà Nội	Hoá học	Xét tuyển thẳng
36	24007917	Lương Hoàng Minh	Nam	19/12/2002	Hà Nội	Hoá học	Xét tuyển thẳng
37	24007916	Trần Quang Minh	Nam	23/09/2002	Hà Nội	Hoá học	Xét tuyển thẳng
38	24007915	Lê Yến Ngọc	Nữ	02/02/2002	Hà Nội	Hoá học	Xét tuyển thẳng
39	24007914	Nguyễn Thị Thảo Nguy	Nữ	05/12/2002	Hà Nội	Hoá học	Xét tuyển thẳng
40	24007913	Vũ Thị Nguyệt	Nữ	01/09/2002	Hà Nam	Hoá học	Xét tuyển thẳng
41	24007912	Nguyễn Hồng Nhung	Nữ	16/07/2001	Hà Nội	Hoá học	Xét tuyển thẳng
42	24007911	Nguyễn Văn Phú	Nam	09/02/2002	Bình Định	Hoá học	Xét tuyển thẳng
43	24007910	Nguyễn Minh Quang	Nam	16/03/2002	Hà Nội	Hoá học	Xét tuyển thẳng
44	24007909	Nguyễn Vũ Minh Tâm	Nữ	29/11/2002	Hải Phòng	Hoá học	Xét tuyển thẳng
45	24007908	Lê Hoàng Thu	Nữ	13/12/2002	Yên Bái	Hoá học	Xét tuyển thẳng
46	24007907	Vương Thị Thư	Nữ	16/11/2002	Hà Nội	Hoá học	Xét tuyển thẳng
47	24007906	Phạm Huyền Thương	Nữ	15/11/2002	Ninh Bình	Hoá học	Xét tuyển thẳng
48	24007905	Khuất Thị Thanh Tú	Nữ	22/11/2002	Hà Nội	Hoá học	Xét tuyển thẳng

TT	Mã học viên	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành ĐKDT	Ghi chú
49	24007904	Cao Quốc Anh	Nam	12/09/2002	Hà Nội	Hoá phân tích	Xét tuyển thẳng
50	24007903	Nguyễn Thị Khánh Chi	Nữ	27/01/2002	Đắk Lắk	Hoá phân tích	Xét tuyển thẳng
51	24007902	Vũ Quang Đạt	Nam	16/11/2002	Nam Định	Hoá phân tích	Xét tuyển thẳng
52	24007901	Nguyễn Đức Hiếu	Nam	22/06/2002	Bắc Giang	Hoá phân tích	Xét tuyển thẳng
53	24007900	Nguyễn Phương Thảo	Nữ	13/03/2002	Hà Nội	Hoá phân tích	Xét tuyển thẳng
54	24007899	Nguyễn Thị Hằng Thịn	Nữ	28/08/2002	Vĩnh Phúc	Hoá phân tích	Xét tuyển thẳng
55	24007898	Phan Thị Thanh Thuý	Nữ	01/01/2002	Bắc Giang	Hoá phân tích	Xét tuyển thẳng
56	24007897	Phan Đức Duy	Nam	29/10/2002	Hồ Chí Minh	Kỹ thuật hoá học	Xét tuyển thẳng
57	24007896	Lê Quế Hoa	Nữ	09/09/2002	Bắc Giang	Kỹ thuật hoá học	Xét tuyển thẳng
58	24007895	Nguyễn Thị Phương Ho	Nữ	22/06/2002	Yên Bái	Kỹ thuật hoá học	Xét tuyển thẳng
59	24007894	Lại Thị Mai Hương	Nữ	27/05/2002	Ninh Bình	Kỹ thuật hoá học	Xét tuyển thẳng
60	24007893	Trần Quang Khánh	Nam	04/11/2002	Hà Nội	Kỹ thuật hoá học	Xét tuyển thẳng
61	24007892	Nguyễn Thị Thanh Thu	Nữ	27/08/2002	Hải Dương	Kỹ thuật hoá học	Xét tuyển thẳng
62	24007891	Nguyễn Thị Hải Yến	Nữ	29/03/2002	Bắc Giang	Kỹ thuật hoá học	Xét tuyển thẳng
63	24007890	Lê Phan Anh	Nam	24/12/2002	Hà Nội	Công nghệ sinh học	Xét tuyển thẳng
64	24007889	Phạm Cường Anh	Nam	02/01/2002	Hải Dương	Công nghệ sinh học	Xét tuyển thẳng
65	24007888	Võ Thảo Chi	Nữ	01/01/2002	Hà Nội	Công nghệ sinh học	Xét tuyển thẳng
66	24007887	Nguyễn Việt Cường	Nam	30/09/2002	Hà Nội	Công nghệ sinh học	Xét tuyển thẳng
67	24007886	Trần Thu Hiền	Nữ	10/04/2002	Vĩnh Phúc	Công nghệ sinh học	Xét tuyển thẳng
68	24007885	Vũ Mai Hoa	Nữ	31/05/2002	Hải Dương	Công nghệ sinh học	Xét tuyển thẳng
69	24007884	Nguyễn Thị An Hoà	Nữ	09/09/2002	Hà Nội	Công nghệ sinh học	Xét tuyển thẳng
70	24007883	Nguyễn Thị Mỹ Huyền	Nữ	30/06/2002	Hà Nội	Công nghệ sinh học	Xét tuyển thẳng
71	24007882	Nguyễn Ngọc Linh	Nữ	22/06/2002	Hà Nội	Công nghệ sinh học	Xét tuyển thẳng
72	24007881	Lê Hiền Lương	Nữ	31/01/2002	Vĩnh Phúc	Công nghệ sinh học	Xét tuyển thẳng
73	24007880	Nguyễn Nhật Ly	Nữ	13/06/2002	Phú Thọ	Công nghệ sinh học	Xét tuyển thẳng
74	24007879	Lại Nhật Mai	Nữ	02/10/2002	Nam Định	Công nghệ sinh học	Xét tuyển thẳng

<b>TT</b>	<b>Mã học viên</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Giới tính</b>	<b>Ngày sinh</b>	<b>Nơi sinh</b>	<b>Chuyên ngành ĐKDT</b>	<b>Ghi chú</b>
75	24007878	Trần Thị Kim Ngân	Nữ	09/05/2002	Hà Nội	Công nghệ sinh học	Xét tuyển thẳng
76	24007877	Lê Thanh Nhân	Nữ	26/09/2001	Quảng Ninh	Công nghệ sinh học	Xét tuyển thẳng
77	24007876	Phạm Minh Oanh	Nữ	03/07/2002	Quảng Ninh	Công nghệ sinh học	Xét tuyển thẳng
78	24007875	Vũ Mai Phương	Nữ	18/11/2002	Hải Phòng	Công nghệ sinh học	Xét tuyển thẳng
79	24007874	Trần Tiến Thành	Nam	15/09/2002	Hà Nội	Công nghệ sinh học	Xét tuyển thẳng
80	24007873	Đỗ Hiền Trang	Nữ	22/03/2002	Hà Nội	Công nghệ sinh học	Xét tuyển thẳng
81	24007872	Đỗ Thành Trung	Nam	12/12/2002	Phú Thọ	Công nghệ sinh học	Xét tuyển thẳng
82	24007871	Nguyễn Thị Thu Thủy	Nữ	26/04/2002	Hà Nam	Di truyền học	Xét tuyển thẳng
83	24007870	Lê Đức Việt	Nam	02/02/2002	Hải Phòng	Di truyền học	Xét tuyển thẳng
84	24007869	Tạ Lê Minh	Nam	16/10/2002	Hà Nội	Sinh học	Xét tuyển thẳng
85	24007868	Nguyễn Thảo Phương	Nữ	28/07/2002	Phú Thọ	Sinh học	Xét tuyển thẳng
86	24007867	Vũ Thị Hương Yến	Nữ	31/07/2002	Nam Định	Sinh học	Xét tuyển thẳng
87	24007866	Hồ Linh Chi	Nữ	04/12/2002	Hà Nội	Sinh học thực nghiệm	Xét tuyển thẳng
88	24007865	Đỗ Minh Hiền	Nam	28/09/2002	Hà Nội	Sinh học thực nghiệm	Xét tuyển thẳng
89	24007864	Nguyễn Tuấn Nghĩa	Nam	11/08/2002	Hà Nội	Sinh học thực nghiệm	Xét tuyển thẳng
90	24007863	Lê Minh Giang	Nữ	30/12/2002	Quảng Ninh	Vi sinh vật học	Xét tuyển thẳng
91	24007862	Nguyễn Thị Bích Loan	Nữ	05/07/2002	Hải Phòng	Vi sinh vật học	Xét tuyển thẳng
92	24007861	Đặng Đỗ Lâm Phương	Nữ	31/01/2001	Hà Nội	Bản đồ, viễn thám và hệ thống tin địa lý	Xét tuyển thẳng
93	24007860	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Nữ	22/10/2002	Quảng Ninh	Bản đồ, viễn thám và hệ thống tin địa lý	Xét tuyển thẳng
94	24007859	Nguyễn Phúc Anh Khu	Nữ	23/10/2001	Đà Nẵng	Địa lý	Xét tuyển thẳng
95	24007858	Nguyễn Mai Anh	Nữ	22/09/2002	Hà Nội	Quản lý đất đai	Xét tuyển thẳng
96	24007857	Nguyễn Minh Anh	Nữ	10/11/2002	Hà Nội	Quản lý đất đai	Xét tuyển thẳng
97	24007856	Nguyễn Linh Chi	Nữ	02/08/2002	Quảng Ninh	Quản lý đất đai	Xét tuyển thẳng
98	24007855	Bùi Khương Duy	Nam	22/04/2001	Sơn La	Quản lý đất đai	Xét tuyển thẳng
99	24007854	Nguyễn Thị Duyên	Nữ	21/08/2002	Tuyên Quang	Quản lý đất đai	Xét tuyển thẳng
100	24007853	Nguyễn Thị Hạnh	Nữ	07/03/2002	Bắc Ninh	Quản lý đất đai	Xét tuyển thẳng

TT	Mã học viên	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành ĐKDT	Ghi chú
101	24007852	Đinh Hữu Hòa	Nam	10/02/2002	Quảng Ninh	Quản lý đất đai	Xét tuyển thẳng
102	24007851	Nguyễn Thị Hòa	Nữ	15/06/2001	Hà Nội	Quản lý đất đai	Xét tuyển thẳng
103	24007850	Hồ Thị Bích Phượng	Nữ	21/04/2002	Hà Nội	Quản lý đất đai	Xét tuyển thẳng
104	24007849	Dương Thị Vân Anh	Nữ	04/11/2002	Thái Nguyên	Quản lý tài nguyên và môi trường	Xét tuyển thẳng
105	24007848	Vũ Thảo Linh	Nữ	07/12/2002	Bắc Giang	Quản lý tài nguyên và môi trường	Xét tuyển thẳng
106	24007847	Vũ Ngọc Mai	Nữ	08/05/2002	Hải Dương	Quản lý tài nguyên và môi trường	Xét tuyển thẳng
107	24007846	Lê Thu Thảo	Nữ	29/07/2002	Hải Dương	Quản lý tài nguyên và môi trường	Xét tuyển thẳng
108	24007845	Đỗ Hữu Toàn	Nam	17/11/2002	Hà Nội	Quản lý tài nguyên và môi trường	Xét tuyển thẳng
109	24007844	Đỗ Thị Ngọc Trâm	Nữ	28/08/2001	Thanh Hóa	Quản lý tài nguyên và môi trường	Xét tuyển thẳng
110	24007843	Nguyễn Thảo Vân	Nữ	21/06/2002	Bắc Giang	Quản lý tài nguyên và môi trường	Xét tuyển thẳng
111	24007842	Hoàng Phương Thảo	Nữ	25/11/2002	Lâm Đồng	Khí tượng và khí hậu học	Xét tuyển thẳng
112	24007841	Đặng Trần Đức Minh	Nam	20/10/2002	Hà Nội	Thủy văn học	Xét tuyển thẳng
113	24007840	Lê Nhật Hà	Nữ	22/11/2002	Thái Bình	Khoa học môi trường	Xét tuyển thẳng
114	24007839	Lý Kim Huê	Nữ	18/07/2001	Nam Định	Khoa học môi trường	Xét tuyển thẳng
115	24007838	Trần Minh Kha	Nam	27/07/2002	Tiền Giang	Kỹ thuật môi trường	Xét tuyển thẳng
116	24007837	Nguyễn Thành Lộc	Nam	11/11/2002	Đắk Lắk	Kỹ thuật môi trường	Xét tuyển thẳng
117	24007836	Văn Thành Nam	Nam	08/05/2002	Hà Nội	Kỹ thuật môi trường	Xét tuyển thẳng
118	24007835	Vũ Kim Ngân	Nữ	16/12/2002	Hà Nội	Kỹ thuật môi trường	Xét tuyển thẳng
119	24007834	Nguyễn Thành Trung	Nam	07/10/2002	Ninh Bình	Kỹ thuật môi trường	Xét tuyển thẳng
120	24007833	Đinh Tường Vân	Nữ	07/09/2002	Bắc Ninh	Kỹ thuật môi trường	Xét tuyển thẳng
121	24007832	Nguyễn Phan Minh	Nam	23/03/1999	Hà Nội	Toán học	Xét tuyển
122	24007831	Hoàng Huyền Trang	Nữ	24/09/2002	Quảng	Toán học	Xét tuyển
123	24007830	Lê Hà My	Nữ	19/07/2001	Thanh Hóa	Toán ứng dụng	Xét tuyển
124	24007829	Đỗ Thị Hồng Nhung	Nữ	20/01/2001	Thanh Hóa	Phương pháp toán sơ cấp (định hướng ứng dụng)	Xét tuyển
125	24007828	Nguyễn Đức Anh	Nam	04/02/1995	Hải Dương	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
126	24007827	Nguyễn Quỳnh Anh	Nữ	16/03/2000	Bắc Giang	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển

<b>TT</b>	<b>Mã học viên</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Giới tính</b>	<b>Ngày sinh</b>	<b>Nơi sinh</b>	<b>Chuyên ngành ĐKDT</b>	<b>Ghi chú</b>
127	24007826	Phạm Quốc Anh	Nam	04/02/1997	Hải Dương	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
128	24007825	Trần Vi Anh	Nữ	14/01/1999	Thanh Hóa	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
129	24007824	Trương Hà Ngân Anh	Nữ	05/08/1997	Hà Nội	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
130	24007823	Nguyễn Gia Bách	Nam	19/12/1999	Hà Nội	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
131	24007822	Dương Đức Cường	Nam	30/04/2002	Thái Nguyên	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
132	24007821	Nguyễn Trường Danh	Nam	12/11/2002	Nghệ An	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
133	24007820	Nguyễn Hà Doanh	Nam	04/08/2001	Hà Nội	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
134	24007819	Dương Văn Dũng	Nam	22/03/1996	Bắc Giang	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
135	24007818	Nguyễn Việt Dũng	Nam	18/03/2002	Hà Nội	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
136	24007817	Phan Bá Dũng	Nam	10/07/1999	Nghệ An	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
137	24007816	Phan Thúc Định	Nam	01/03/1992	Thái Bình	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
138	24007815	Vũ Thị Phương Giang	Nữ	16/01/1997	Hải Phòng	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
139	24007814	Hoàng Thị Hào	Nữ	19/04/2002	Hà Nội	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
140	24007813	Nguyễn Thị Minh Hằng	Nữ	20/02/2001	Hưng Yên	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
141	24007812	Phạm Bá Ngọc Hiến	Nam	30/03/1999	Hà Nam	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
142	24007811	Đào Đức Hiếu	Nam	20/10/1995	Hà Nội	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
143	24007810	Lê Minh Hiếu	Nam	26/02/2002	Phú Thọ	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
144	24007809	Lê Huy Hoàng	Nam	04/05/1999	Phú Thọ	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
145	24007808	Lôi Giang Huy	Nam	05/07/1999	Hà Nội	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
146	24007807	Phạm Quang Hưng	Nam	08/05/1996	Hà Nội	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
147	24007806	Nguyễn Tùng Lâm	Nam	06/04/2002	Phú Thọ	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
148	24007805	Nguyễn Tùng Lâm	Nam	12/12/1996	Hà Nội	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
149	24007804	Nguyễn Tiến Linh	Nam	10/12/1992	Thái Bình	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
150	24007803	Trần Mỹ Linh	Nữ	14/01/2000	Thái Nguyên	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
151	24007802	Đinh Hải Lương	Nữ	29/12/2000	Hà Nội	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
152	24007801	Bùi Thanh Mai	Nữ	17/05/1999	Ninh Bình	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển

TT	Mã học viên	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành ĐKDT	Ghi chú
153	24007800	Tào Lê Minh	Nam	12/07/1994	Thanh Hóa	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
154	24007799	Mai Trọng Nghĩa	Nam	05/10/1998	Sơn La	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
155	24007798	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	Nữ	10/08/2001	Thái Bình	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
156	24007797	Vi Anh Quân	Nam	20/03/2002	Lạng Sơn	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
157	24007796	Vũ Hồng Quân	Nam	15/09/1996	Phú Thọ	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
158	24007795	Nguyễn Thị Quý	Nữ	10/06/2000	Nam Định	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
159	24007794	Triệu Thị Như Quỳnh	Nữ	02/01/1996	Bắc Kạn	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
160	24007793	Bùi Duy Tân	Nam	17/11/2002	Thái Bình	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
161	24007792	Nguyễn Minh Thúy	Nữ	08/03/1998	Hải Phòng	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
162	24007791	Nguyễn Hương Trà	Nữ	02/01/2001	Hà Nội	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
163	24007790	Nguyễn Thùy Trang	Nữ	19/01/1997	Thái Bình	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
164	24007789	Vũ Thị Hà Trang	Nữ	12/05/1995	Hà Nội	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
165	24007788	Vũ Thị Kim Trâm	Nữ	25/11/2000	Hà Nội	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
166	24007787	Lê Anh Tuấn	Nam	27/10/2001	Thanh Hóa	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
167	24007786	Trịnh Hà Vy	Nữ	27/08/2001	Hà Tĩnh	Khoa học dữ liệu	Xét tuyển
168	24007785	Đỗ Lan Anh	Nữ	16/04/2002	Hà Nội	Vật lý	Xét tuyển
169	24007784	Trần Ngọc Anh	Nữ	12/10/2001	Khác	Vật lý	Xét tuyển
170	24007783	Trương Đức Anh	Nam	30/05/2001	Hà Nội	Vật lý	Xét tuyển
171	24007782	Vũ Thị Châm	Nữ	10/06/2002	Hải Dương	Vật lý	Xét tuyển
172	24007781	Ngô Mỹ Hoa	Nữ	26/03/2002	Thái Nguyên	Vật lý	Xét tuyển
173	24007780	Đinh Thị Kim Huệ	Nữ	22/09/2002	Hà Nội	Vật lý	Xét tuyển
174	24007779	Đoàn Thị Huyền	Nữ	14/07/2002	Ninh Bình	Vật lý	Xét tuyển
175	24007778	Nguyễn Tuấn Kiệt	Nam	10/11/2002	Ninh Bình	Vật lý	Xét tuyển
176	24007777	Hà Thị Thùy Linh	Nữ	11/09/2002	Hà Nam	Vật lý	Xét tuyển
177	24007776	Lê Trần Quang Linh	Nam	21/01/1999	Hà Tĩnh	Vật lý	Xét tuyển
178	24007775	Nguyễn Xuân Lộc	Nam	29/12/2001	Sơn La	Vật lý	Xét tuyển

TT	Mã học viên	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành ĐKDT	Ghi chú
179	24007774	Phạm Thị Mai	Nữ	28/05/2002	Lạng Sơn	Vật lý	Xét tuyển
180	24007773	Hà Nam Tiến	Nam	31/12/2000	Hà Nội	Vật lý	Xét tuyển
181	24007772	Vương Thị Thuý Trang	Nữ	21/10/2001	Thái Bình	Vật lý	Xét tuyển
182	24007771	Tô Thị Duyên	Nữ	19/02/2002	Nghệ An	Hoá học	Xét tuyển
183	24007770	Phạm Ánh Dương	Nữ	07/07/2002	Hà Nội	Hoá học	Xét tuyển
184	24007769	Nguyễn Quang Đức	Nam	20/01/1999	Hà Nội	Hoá học	Xét tuyển
185	24007768	Mai Việt Giang	Nam	22/09/2002	Thanh Hóa	Hoá học	Xét tuyển
186	24007767	Bùi Mai Hoa	Nữ	16/04/2002	Ninh Bình	Hoá học	Xét tuyển
187	24007766	Nguyễn Thế Kiệt	Nam	25/12/2002	Hà Nội	Hoá học	Xét tuyển
188	24007765	Phạm Đỗ Quỳnh Anh	Nữ	27/08/2001	Hung Yên	Hoá phân tích	Xét tuyển
189	24007764	Phạm Thị Phương Anh	Nữ	29/01/2002	Bắc Ninh	Hoá phân tích	Xét tuyển
190	24007763	Nguyễn Việt Cường	Nam	11/07/1999	Hà Nội	Hoá phân tích	Xét tuyển
191	24007762	Trịnh Hải Minh	Nam	27/06/2002	Nam Định	Hoá phân tích	Xét tuyển
192	24007761	Nguyễn Minh Nguyệt	Nữ	01/04/2002	Hà Nội	Hoá phân tích	Xét tuyển
193	24007760	Đỗ Yến Nhi	Nữ	23/08/2002	Hà Nội	Hoá phân tích	Xét tuyển
194	24007759	Nguyễn Thị Tươi	Nữ	19/01/2002	Hải Dương	Hoá phân tích	Xét tuyển
195	24007758	Trần Hiếu Nghĩa	Nam	23/01/1999	Hà Nội	Kỹ thuật hoá học	Xét tuyển
196	24007757	Ngô Thị Ngà	Nữ	15/01/2000	Hà Nội	Vi sinh vật học	Xét tuyển
197	24007756	Khuất Duy An	Nam	14/08/2002	Hà Nội	Sinh học thực nghiệm	Xét tuyển
198	24007755	Vũ Hà Phương	Nữ	25/03/2002	Hải Dương	Sinh học thực nghiệm	Xét tuyển
199	24007754	Nguyễn Thu Uyên	Nữ	06/09/2001	Thái Nguyên	Sinh học thực nghiệm	Xét tuyển
200	24007753	Nguyễn Quang Dũng	Nam	08/07/1999	Hải Phòng	Di truyền học	Xét tuyển
201	24007752	Tô Ngọc Mai	Nữ	01/10/2002	Hà Nội	Di truyền học	Xét tuyển
202	24007751	Nguyễn Hải Anh	Nam	02/10/2000	Hà Nội	Công nghệ sinh học	Xét tuyển
203	24007750	Nguyễn Kim Anh	Nữ	08/09/2001	Hà Nội	Công nghệ sinh học	Xét tuyển
204	24007749	Phùng Hải Linh	Nữ	22/02/1993	Quảng Ninh	Công nghệ sinh học	Xét tuyển

TT	Mã học viên	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành ĐKDT	Ghi chú
205	24007748	Ngô Anh Tuấn	Nam	28/02/2001	Nghệ An	Công nghệ sinh học	Xét tuyển
206	24007747	Nguyễn Mạnh Cường	Nam	18/01/2001	Hà Nội	Bản đồ, viễn thám và hệ thống tin địa lý	Xét tuyển
207	24007746	Nguyễn Đăng Quang	Nam	04/11/1999	Phú Thọ	Bản đồ, viễn thám và hệ thống tin địa lý	Xét tuyển
208	24007745	Nguyễn Thị Thảo Vân	Nữ	23/07/2000	Quảng Ninh	Bản đồ, viễn thám và hệ thống tin địa lý	Xét tuyển
209	24007744	Bùi Thị Yên	Nữ	15/04/2002	Bắc Giang	Bản đồ, viễn thám và hệ thống tin địa lý	Xét tuyển
210	24007743	Nguyễn Việt Anh	Nam	30/09/2002	Bắc Ninh	Quản lý tài nguyên và môi trường	Xét tuyển
211	24007742	Phạm Trần Tuấn Việt	Nam	14/06/2002	Hà Nội	Quản lý tài nguyên và môi trường	Xét tuyển
212	24007741	Vũ Ngọc Minh Châu	Nữ	01/02/2002	Hà Nội	Quản lý đất đai	Xét tuyển
213	24007740	Nguyễn Cẩm Lê	Nữ	01/10/2002	Hà Nội	Quản lý đất đai	Xét tuyển
214	24007739	Hoàng Thị Ngọc Trâm	Nữ	10/04/2000	Lai Châu	Quản lý đất đai	Xét tuyển
215	24007738	Phạm Ngọc Bách	Nam	14/02/1996	Thanh Hóa	Khí tượng và khí hậu học	Xét tuyển
216	24007737	Mai Đức Hoàng	Nam	22/12/2002	Nghệ An	Thủy văn học	Xét tuyển
217	24007736	Phạm Thị Quỳnh Oanh	Nữ	29/01/1994	Hà Nội	Hải dương học	Xét tuyển
218	24007735	Nguyễn Tuấn Đức	Nam	26/04/1999	Hà Nội	Khoa học môi trường	Xét tuyển
219	24007734	Trương Mỹ Gấm	Nữ	21/08/2000	Hà Nam	Khoa học môi trường	Xét tuyển
220	24007733	Nguyễn Vũ Trung Kiên	Nam	12/07/2001	Nam Định	Khoa học môi trường	Xét tuyển
221	24007732	Lê Minh Phụng	Nữ	14/09/2001	Quảng Ninh	Khoa học môi trường	Xét tuyển
222	24007731	Ngô Thị Hiền	Nữ	02/07/1993	Thanh Hóa	Môi trường và phát triển bền vững	Xét tuyển
223	24007730	Ngô Quang Anh	Nam	29/07/1998	Hà Nội	Kỹ thuật môi trường	Xét tuyển
224	24007729	Nguyễn Quang Linh	Nam	21/06/2002	Nghệ An	Kỹ thuật môi trường	Xét tuyển
225	24007728	Lê Thị Trà My	Nữ	20/09/2001	Thanh Hóa	Kỹ thuật môi trường	Xét tuyển

Danh sách gồm 225 học viên.